

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HỒNG NGỰ  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HS-ST  
Ngày: 18-02-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Nông Phú.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**Ông Bùi Tấn Dũng.**

**Ông Dương Văn Tính.**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Thị Y Phụng, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

Đặng Văn T, sinh năm 1949, tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm ruộng, bán vé số; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn K và bà Nguyễn Thị C (đều đã chết); có vợ và 07 con; tiền án: Không; tiền sự: 01 lần (Quyết định Xử phạt vi phạm hành chính số 0001326/QĐ-XPHC ngày 11 tháng 6 năm 2020, Công an xã B, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, phạt tiền 1.500.000 đồng, về hành vi đánh bạc trái phép bằng các hình thức khác mà được thua bằng tiền (lắc tài xỉu), chưa nộp phạt); bị bắt, tạm giam: không; có mặt.

*Người làm chứng:* Huỳnh Quốc C1, Nguyễn Văn C2, Lê Văn T1, Lê Hiền Đ, Nguyễn Thị Hồng L, Lê Hữu N, Đặng Văn N1, Đặng Thị Đ1, Nguyễn Văn N2 (đều vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đặng Văn T đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, như sau:

Vào khoảng 16 giờ 10 phút, ngày 09 tháng 7 năm 2021, Công an xã B nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại khu vực đất trống thuộc ấp A, xã B, huyện H có tụ điểm đánh bạc trái phép được ăn thua bằng tiền. Công an xã đến kiểm tra phát hiện tụ điểm đánh bạc bằng hình thức lắc tài xỉu, phát hiện các đối tượng gồm: Lê Hiền Đ, Nguyễn Văn C2, Nguyễn Văn N2 nên lập biên bản vụ việc và thu giữ: 02 (hai) hột xí ngầu; 01 (một) cái đĩa sứ màu trắng; tiền Việt Nam 20.000đ. Quá trình xác minh phát hiện còn có các đối tượng cùng tham gia đánh bạc gồm: Lê Văn T1, Nguyễn Thị Hồng L, Đặng Văn N1, Đặng Thị Đ1, Huỳnh Quốc C1, Đặng Văn T. Các đối tượng đều thừa nhận hành vi đánh bạc của mình. Quá trình điều tra, bị cáo T thừa nhận mang theo 50.000 đồng, tham gia đặt cược 03 ván, mỗi ván 10.000 đồng, thua 02 ván, thắng 01 ván, còn lại 40.000 đồng; đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc số tiền 1.500.000 đồng, chưa nộp phạt.

Vật chứng thu giữ: 02 (hai) hột xí ngầu, 01 (một) cái đĩa bằng sứ màu trắng, đã qua sử dụng; 150.000 đồng gồm: thu tại chiếu bạc 20.000 đồng; T giao nộp 40.000 đồng; L giao nộp 30.000 đồng; N1 giao nộp 40.000 đồng; Đ1 giao nộp 20.000 đồng.

Tại Cáo trạng truy tố số 05/CT-VKSHN ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, đề nghị:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm i, s, o khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là BLHS) tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội đánh bạc, từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, về tội đánh bạc.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu, tiêu hủy: 02 (hai) hột xí ngầu; 01 (một) cái đĩa; Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 150.000 đồng. Rút lại đề nghị buộc Huỳnh Quốc C1 nộp lại 190.000 đồng (thu lợi bất chính và tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc); Nguyễn Văn C2 nộp lại 30.000 đồng; Lê Hiền Đ nộp lại 60.000 đồng; Lê Văn T1 nộp lại 20.000 đồng, do đã chuyển qua xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Không phát sinh, nên không đề cập.

Đối với những người tham gia đánh bạc nhưng chưa có tiền án, tiền sự và số tiền đặt cược không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý theo qui định. Đối với Lê Hữu N có mặt tại tụ điểm đánh bạc nhưng không có tham gia đánh bạc nên không đề cập đến. Đối với những người có tên gồm: Năm Hường, chị Nghé, Tùng, Tư Ía, qua lời khai của những người tham gia đánh bạc, do không có thông tin đầy đủ nên không thể xác định chính xác tên tuổi, nơi cư trú cụ thể nên không làm việc được. Đối với Huỳnh Văn Nhân, hiện không có mặt ở địa phương nên không làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất với cáo trạng truy tố và bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét xử nhẹ để đi bán vé số nuôi con bị mù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên rút lại đề nghị những người liên quan nộp lại tiền sung vào công quỹ Nhà nước do đã chuyển qua để giải quyết theo thủ tục xử lý vi phạm hành chính theo quy định là phù hợp, nên Hội đồng xét xử chuyển tư cách những người này từ người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thành người làm chứng cho phù hợp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi của mình như nội dung Cáo trạng, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án, đã chứng minh được:

[4] Bị cáo Đặng Văn T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng không nộp phạt, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo các Điều 7 và 74 Luật xử lý vi phạm hành chính, lại tiếp tục đánh bạc bằng hình thức đặt tài xỉu. Như vậy, đã đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo phạm Tội đánh bạc theo quy định tại Điều 321 của BLHS:

*“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”*

*3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”*

[5] Như vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, do trước đó đã bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng vẫn tiếp tục thực hiện. Vì lười biếng lao động chân chính, muốn có tiền trên công sức của người khác, không lo làm ăn lương thiện, muốn bóc lột lẫn nhau, nên bị cáo dần thân vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương; đánh bạc là tệ nạn xã hội, nó có thể làm phát sinh các loại tội phạm khác như cướp, trộm cắp, lừa đảo, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản mà Nhà nước đã nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Bị cáo có lỗi cố ý trực tiếp và đã thực hiện tội phạm hoàn thành. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự bất chấp, xem thường pháp luật, nên phải xử phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[7] Bị cáo có 01 tiền sự được sử dụng làm yếu tố cấu thành tội phạm; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã trên 70 tuổi, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là thành phần nhân dân lao động, hiện đi bán vé số nuôi con bị mù, trình độ học vấn thấp nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, đã nộp lại số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm i, o, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[9] Từ hành vi và hậu quả nêu trên, phải xử phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, để bị cáo thấy được lỗi lầm của mình và phấn đấu trở thành người có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời cũng nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho những ai thiếu ý thức chấp hành pháp luật có hành vi đánh bạc như bị cáo.

[10] Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt chưa từng có tiền án, chỉ có 01 tiền sự để làm căn cứ cấu thành tội phạm, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù do bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội cho nên áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo.

[11] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đã lớn tuổi, làm ruộng, hiện đi bán vé số điều kiện kinh tế thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Không có.

[13] Về xử lý vật chứng, tịch thu vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm: Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 BLHS nên chấp nhận.

[14] Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi nên xem xét cho miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[15] Các vấn đề khác cáo trạng không đề cập là phù hợp nên không xem xét.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và **Điều 65** của Bộ luật Hình sự,

1.1. Tuyên bố: Bị cáo **Đặng Văn T** phạm “Tội đánh bạc”.

1.2. Xử phạt bị cáo **Đặng Văn T** 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 18 tháng 02 năm 2022).

1.3. Trong thời gian thử thách, giao người được hưởng án treo **Đặng Văn T** cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện H, tỉnh Đồng Tháp để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án **Đặng Văn T** có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người được hưởng án treo.

1.4. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo **Đặng Văn T** có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người bị kết án **Đặng Văn T** phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo **Đặng Văn T** phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

1.5. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng, tịch thu vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm:

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) hột xí ngầu; 01 (một) cái đĩa bằng sứ màu trắng.

2.2. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 150.000 đồng.

(Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý theo Biên bản Về việc giao nhận vật chứng, tài sản và Biên lai thu tiền số: 0002313 cùng ngày 30 tháng 12 năm 2021).

3. Về án phí, căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đặng Văn T được miễn nộp án phí.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/02/2022).

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát, Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp;
- Cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Nơi đang giam giữ bị cáo (nếu có);
- Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Nông Phú**